

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày 23 - 8- 2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Xuân Trường
2. Ông Vũ Xuân Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 19/7/2017 đối với:

Bị cáo **Vũ Quang H**, sinh năm 1973, tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình; số CMND 151056610; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Vũ Mạnh T và bà Vũ Thị M; vợ: Không; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/5/2017 đến ngày 25/5/2017 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Văn T, sinh năm 1959 .

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Tạ Văn P, sinh năm 1994 .

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Ông T và anh P đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 22/5/2017 Vũ Quang H sinh năm 1973, trú tại Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình bắt xe ôm từ nhà đến cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình mua một gói ma túy, bên ngoài gói bằng giấy trắng kim, bên trong chứa chất bột màu trắng đục dạng cục có trọng lượng 0,3162 gam của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ với giá 200.000 đồng, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy H cất gói ma túy vào túi áo ngực bên trái và bắt xe ôm đi về nhà. Khi về đến ngõ trước cổng nhà vào khoảng 12 giờ cùng ngày, H xuống xe trả tiền xe ôm và đi bộ vào ngõ được một đoạn thì bị Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bắt quả tang, thu giữ tại túi áo ngực bên trái của Vũ Quang H 01 gói ma túy nói trên.

Vật chứng của vụ án: Công an huyện Kiến Xương đã lập biên bản thu giữ 01 gói, bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng đục dạng cục.

Kết quả giám định đối với gói chất bột màu trắng đục dạng cục thu giữ của Vũ Quang H: Tại bản Kết luận giám định số 170/KLGD - PC 54 ngày 22/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Vũ Quang H là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 0,3162 gam.

Tại bản Cáo trạng số 43/KSĐT, ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Vũ Quang H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";
- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Quang H mức án tù 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003. Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin thu giữ của Vũ Quang H còn lại sau giám định 0,2985 gam cùng bao gói.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Quang H

đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Quang H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

+ Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 12 giờ 05 phút ngày 22/5/2017 tại ngõ trước cổng nhà của Vũ Quang H ở thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 03-04).

+ Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 05 phút ngày 22/5/2017 tại ngõ trước cổng nhà của Vũ Quang H ở thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 12).

+ Biên bản ghi lời khai của người làm chứng là ông Đặng Văn T, sinh năm 1959 và anh Tạ Văn P, sinh năm 1994; đều trú tại xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình. (Bút lục số 33-40).

+ Bản Kết luận giám định số 170/KLGD - PC 54 ngày 22/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 14).

Xét thấy các chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Quang H về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Với mục đích để sử dụng cho bản thân, vào khoảng 12 giờ ngày 22/5/2017 tại ngõ nhà Vũ Quang H thuộc Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình. Vũ Quang H đã tàng trữ tại túi áo ngực bên trái 01 gói ma túy, loại Hêrôin có trọng lượng 0,3162 gam. Hành vi của bị cáo phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”.

Căn cứ vào các quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau :

Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm

.....

c) Hêrôin, Coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

Như vậy so sánh hình phạt của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì thấy, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật năm 2015 nhẹ hơn hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử áp dụng các Nghị quyết, điều luật quy định có lợi cho người phạm tội để xét xử đối với bị cáo Vũ Quang H.

[4] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thể kỷ HIV/AIDS đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, vì vậy mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 20/5/2001 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã H xử phạt 200.000 đồng về hành vi : Trộm cắp tài sản. Đã thi hành xong vào tháng 7/2006. Ngày 17/9/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự phúc thẩm số 61, hiện đã được xóa án tích. Ngày 18/5/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự phúc thẩm số 40, hiện đã được xóa án tích. Đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm, lao động chân chính. Mặc dù hiểu và nhận thức được tác hại của ma túy nH bị cáo vẫn lao vào con đường nghiện ngập rồi dẫn đến phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo đã gây ra. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đó là: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số Hêrôin thu giữ của Vũ Quang H, theo H khai là mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ tại cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương đã tiến hành điều tra nh không xác định được người bán nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Xác định số Hêrôin thu giữ của Vũ Quang H còn lại sau giám định 0,2985 gam là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Quang H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Quang H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/5/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin thu giữ của Vũ Quang H còn lại sau giám định là 0,2985 gam cùng bao gói.

(Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương thu giữ, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương quản lý theo biên bản giao ngày 19/7/2017).

4. Án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Quang H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/8/2017.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhi